

BÁO CÁO

MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. MỤC TIÊU

- Xây dựng kế hoạch cung ứng điện đảm bảo cung cấp điện an toàn ổn định cho phát triển kinh tế xã hội tại các tỉnh, thành phố phía Bắc, đặc biệt trong dịp nắng nóng năm 2026, thiên tai bão lũ, đảm bảo cấp điện phục vụ Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của Quốc gia và dân tộc.

- Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa, đổi mới công nghệ thiết bị điện tiên tiến. Tiếp tục cải thiện điều kiện môi trường làm việc, trang bị phương tiện và đầu tư hiện đại hóa hệ thống lưới điện, xây dựng lực lượng lao động chính quy, hiện đại.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyển đổi số EVN giao cho Tổng công ty và triển khai số hóa hệ thống dữ liệu, số hóa các quy trình đồng bộ hoàn thành trong năm 2026.

- Triển khai chương trình tổng thể nâng cao hiệu quả chống lãng phí trong mọi hoạt động SXKD của Tổng công ty. Trong đó tập trung vào các lĩnh vực nội dung hoạt động thực hiện các đề án, dự án đầu tư; quản lý, sử dụng đất đai, quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà, công trình phúc lợi; quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của Tổng công ty và của các đơn vị.

- Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2026 – 2030 đảm bảo sát với thực tế đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong giai đoạn 5 năm tới.

2. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

2.1. Về công tác Quản lý kỹ thuật vận hành – an toàn vận hành lao động

- Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các phương án cung ứng điện năm đã được UBND các tỉnh, thành phố phê duyệt; bám sát mục tiêu tăng trưởng GDP quốc gia ở mức hai con số ($\geq 10\%$). Chủ động, sẵn sàng vận hành hệ thống điện miền Bắc đáp ứng các mức đỉnh mới về công suất và sản lượng trong mùa nắng nóng; xây dựng đầy đủ các kịch bản vận hành, phát huy hiệu quả kinh nghiệm điều hành phụ tải (DR) truyền thống đã được triển khai trong nhiều năm; quyết tâm bảo đảm hệ thống điện vận hành an toàn, ổn định, linh hoạt trong mọi tình huống.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đa chia, đa nối mạch phục vụ bài toán mạch vòng DMS và tự động hóa lưới điện; bảo đảm tỷ lệ vận hành thành công ở mức cao nhất; đồng thời tổ chức theo dõi, đánh giá cụ thể đến từng chỉ tiêu, từng đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với NSMO/NSO và chính quyền địa phương các cấp nhằm bảo đảm cung ứng điện trong điều kiện thời tiết cực đoan và các tình huống sự cố nguồn xếp chồng; lưu ý tăng cường làm việc với các nhà máy thủy điện nhỏ để điều chỉnh, dịch

chuyển giờ phát vào các khung giờ cao điểm nắng nóng, bổ sung nguồn cho hệ thống điện miền Bắc.

- Tiếp tục triển khai các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm, bao gồm: giám sát từ xa nhiệt độ cáp và đầu nối (culinh) tại các trạm biến áp 110kV; giám sát từ xa các trạm biến áp phân phối quan trọng; triển khai chương trình giám sát chất lượng điện năng, qua đó nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và hiệu quả vận hành hệ thống.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu giai đoạn 2, tập trung đầu tư phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng như xe hotline, xe vận chuyển người và vật tư – thiết bị, các thiết bị thí nghiệm và thiết bị phục vụ bảo trì theo tình trạng (CBM); bảo đảm tính chính quy, hiện đại, chuyên nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng cường an toàn cho người lao động và chất lượng vận hành lưới điện.

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số trong công tác vận hành tại các đơn vị, đánh giá hiệu quả 3-6 tháng trước khi ứng dụng toàn Tổng công ty.

- Đẩy mạnh ứng dụng các thiết bị, giải pháp trí tuệ nhân tạo trong công tác kiểm tra, giám sát an toàn lao động, thông qua việc nhận diện hình ảnh trên phần mềm ECP; nghiên cứu, triển khai camera AI gắn trên mũ bảo hộ để ghi hình trực tiếp trong quá trình làm việc trên lưới điện, nhằm tăng cường kiểm soát rủi ro và nâng cao kỷ luật an toàn.

- Đưa toàn bộ nội dung giám sát an toàn lao động về trọng tâm giám sát tập trung của Tổng công ty; tổ chức theo dõi, kiểm tra thường xuyên, liên tục; quyết tâm trong năm 2026 không để xảy ra tai nạn lao động chết người do nguyên nhân chủ quan.

- Chấp hành nghiêm mệnh lệnh sản xuất và kỷ luật lao động; kiểm soát tuyệt đối việc tuân thủ nội quy, quy trình của người lao động; không để xảy ra tai nạn lao động, hạn chế tối đa rủi ro tai nạn giao thông trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn trong toàn bộ quá trình tổ chức thi công, vận hành và di chuyển làm nhiệm vụ.

2.2. Về lĩnh vực Kinh doanh dịch vụ khách hàng:

- Chủ động tìm kiếm, phát triển điện mặt trời mái nhà và các nguồn năng lượng phù hợp khác nhằm tăng cường nguồn cung cho hệ thống điện; giao chỉ tiêu phát triển cụ thể cho các đơn vị với mức phấn đấu cao, gắn trách nhiệm người đứng đầu và kết quả thực hiện của từng đơn vị.

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để triển khai cơ chế giá điện hai thành phần theo đúng quy định của Nhà nước, bảo đảm phù hợp với lộ trình phát triển thị trường điện và yêu cầu quản trị, điều hành của Tổng công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc áp dụng giá điện theo Thông tư số 60/2023/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá điện; bảo đảm việc áp giá đúng đối tượng, đúng mức, đầy đủ và kịp thời, qua đó góp phần nâng cao giá bán điện bình quân và tăng doanh thu cho Tổng công ty.

- Chủ trì xây dựng các phương án và kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó đặc biệt lưu ý các nội dung liên quan đến vận hành thị trường điện cạnh tranh, bảo đảm tính **chủ động, linh hoạt và hiệu quả** trong tổ chức thực hiện.

2.3. Về lĩnh vực Đầu tư xây dựng

- Xác định công tác đầu tư xây dựng là nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi, song hành và có ý nghĩa quyết định đối với việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; yêu cầu các cấp, các đơn vị tập trung chỉ đạo quyết liệt, điều hành linh hoạt, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành toàn diện kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026.

- Tập trung cao độ triển khai các dự án trọng điểm cấp điện áp 220kV và 110kV của Tổng công ty, bảo đảm đồng bộ với lưới điện dưới 220kV của các đơn vị thành viên theo yêu cầu vận hành của hệ thống và sự phát triển phụ tải; đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS), các dự án phục vụ đường sắt tốc độ cao trục Bắc – Nam và dự án đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, tổ chức thực hiện với tinh thần quyết tâm cao, phương pháp điều hành quyết liệt, tương tự như trong năm 2025.

- Tổ chức triển khai đồng bộ công tác hoàn thiện lưới điện hạ áp sau các trạm biến áp 110kV; đồng thời đẩy mạnh cải tạo và quy hoạch tổng thể lưới điện trung áp, hạ áp, bảo đảm đáp ứng yêu cầu vận hành an toàn, linh hoạt, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải.

- Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của sự phối hợp chặt chẽ giữa các Công ty Điện lực, các Ban Quản lý dự án và chính quyền địa phương các cấp trong suốt quá trình triển khai các dự án đầu tư xây dựng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư của các dự án.

2.4. Về lĩnh vực Viễn thông CNTT và chuyển đổi số

- Chủ động xây dựng và sẵn sàng các phương án chuẩn bị sản xuất đối với 02 dự án trọng điểm là hệ thống GIS và Kho dữ liệu dùng chung; tổ chức triển khai từ sớm, từ xa, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác quản trị và chuẩn hóa dữ liệu theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 15/01/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuẩn hóa và Quản trị dữ liệu của Tổng công ty; xác định dữ liệu là tài sản quan trọng của doanh nghiệp, trong đó người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp trong công tác quản lý, chỉ đạo; đồng thời xây dựng, ban hành bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dữ liệu áp dụng cho từng phần mềm, từng đơn vị.

- Yêu cầu các đơn vị thành viên thành lập Ban Chỉ đạo về quản trị và chuẩn hóa dữ liệu tại đơn vị; tổ chức hoạt động thường xuyên, liên tục, gắn chặt với công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn

Tổng công ty.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin theo hướng chặt chẽ, chủ động và xuyên suốt; nâng cao ý thức, trách nhiệm của từng cán bộ, người lao động và từng đơn vị trong việc sử dụng hệ thống công nghệ thông tin; kiên quyết không để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin trong mọi tình huống.

2.5. Về lĩnh vực quản trị

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt là tăng cường công tác quản lý, điều hành và cân đối tài chính theo hướng an toàn, hiệu quả và bền vững; sử dụng tài sản đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; chủ động cân đối các nguồn lực tài chính nhằm bảo đảm ổn định việc làm, từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động, gắn chặt với mục tiêu tăng trưởng bền vững và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.

- Tập trung rà soát, tăng cường công tác phòng, chống lãng phí theo Thông tư liên tịch số 11/2025/TTLT ngày 10/12/2025; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các dấu hiệu vi phạm trong quản lý tài chính, quản lý đất đai và sử dụng các nguồn tài nguyên khác; kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm theo đúng quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Tổng công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra chéo; đồng thời cụ thể hóa hệ thống chỉ tiêu đánh giá đối với công tác kiểm tra, thanh tra và công tác pháp chế theo Thông báo kết luận số 63/TB-EVNNPC ngày 08/01/2026; tổ chức theo dõi, đánh giá thường xuyên trên cơ sở định lượng, cụ thể, minh bạch, làm căn cứ nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị và mức độ tuân thủ trong toàn Tổng công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tái cơ cấu, sắp xếp tinh gọn bộ máy giai đoạn 2 theo đúng chỉ đạo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vận hành thông suốt, phù hợp với yêu cầu phát triển và nhiệm vụ của Tổng công ty trong giai đoạn mới.

- Bộ chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 của Tổng công ty đã được xây dựng, giao đến các đơn vị và ban hành Chỉ thị phát động phong trào thi đua; yêu cầu các đơn vị khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2026, bảo đảm hoàn thành và phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường truyền thông và xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm tạo đồng thuận nội bộ, củng cố kỷ cương - trách nhiệm - chuyên nghiệp; chủ động cung cấp thông tin, phối hợp truyền thông thống nhất, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực quản trị và hình ảnh EVNNPC.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

Năm 2026, được dự báo là một năm tăng trưởng kinh tế cao của Việt Nam với mục tiêu tăng trưởng GDP do Chính phủ đặt ra là ở mức cao, hướng tới 10% trở lên, với mục tiêu này được coi là thách thức lớn nhưng cũng là động lực để đẩy mạnh cải cách thể chế, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, hướng đến mục tiêu trở thành quốc gia có thu nhập cao. Nhiệm vụ đặt ra trong năm 2026 của Tổng công ty dự báo sẽ

còn nhiều khó khăn thách thức trong công tác đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2026 cũng là năm đầu tiên của giai đoạn 2026- 2030, để tạo đà cho sự phát triển trong giai đoạn 5 năm.

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 và định hướng mục tiêu đến năm 2030, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đồng chí Đặng Hoàng An - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Điện lực Việt Nam; ý kiến của đồng chí Đỗ Nguyệt Ánh - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Điện lực miền Bắc tại Hội nghị Tổng kết công tác Đảng năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 và Hội nghị Tổng kết công tác SXKD năm 2025, triển khai các nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026 và Chỉ thị số 35/CTLT-EVNNPC ngày 06/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc phát động phong trào thi đua “Phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026”; Chỉ thị số 545/CT-EVN ngày 28/01/2026 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc triển khai kế hoạch năm 2026. Tổng công ty đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ nhằm phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch năm 2026, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a) Các chỉ tiêu kinh doanh và dịch vụ khách hàng

- Điện thương phẩm: 116.750 triệu kWh, tăng trưởng 9,58% so với năm 2025.
- Xây dựng, chuẩn bị sẵn sàng các phương án đảm bảo cung ứng điện trong trường hợp nhu cầu điện tăng trưởng cao là 119.800 triệu kWh.
- Giá bán điện bình quân: 2.135 đ/kWh, phấn đấu đạt 2.137,3 đ/kWh.
- Tỷ lệ thu nộp tiền điện: $\geq 99,8\%$. Tỷ lệ nợ khó đòi trên tổng phải thu $< 0,01\%$, không phát sinh nợ khó đòi.
- Tỷ lệ khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%.
- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ điện theo phương thức điện tử đạt 100%.
- Không để xảy ra tình trạng khách hàng phản ánh về quá hạn dịch vụ điện, phấn đấu tỷ lệ yêu cầu của KH được EVN thực hiện đúng thời gian cam kết đạt 100%.
- Chỉ tiêu KTGS&MBĐ: Kiểm tra khách hàng (các loại): 2,45 triệu lượt. Tiền xử lý truy thu, bồi thường giá bán điện: 43,61 tỷ đồng.
- Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu KD&DVKH EVN giao năm 2026

b) Các chỉ tiêu kỹ thuật vận hành

- Tồn thất điện năng năm 2026: 3,60% giảm 0,15% so với KH EVN giao, phấn đấu đạt 3,50%. Trong đó:
 - + Tồn thất lưới điện 110kV $\leq 0,95\%$;
 - + Tồn thất lưới điện trung áp $\leq 1,70\%$;
 - + Tồn thất lưới điện hạ áp $\leq 3,90\%$;
- Chỉ tiêu sự cố 110kV: Sự cố TQ ĐZ: 64 vụ; Sự cố KD ĐZ 36 vụ; Sự cố TBA: 6 vụ. Phấn đấu sự cố TQ ĐZ: 54 vụ; Sự cố KD ĐZ 31 vụ; Sự cố TBA: 0 vụ;
- Chỉ tiêu suất sự cố trung áp: 5,57 vụ/100km quy đổi;

- Chỉ tiêu độ tin cậy cung cấp điện có kế hoạch: SAIDI: 1512,25 phút/KH/năm, SAIFI: 10,34 lần/KH/năm.

- Chỉ tiêu độ tin cậy cung cấp điện sự cố: SAIDI: 445,73 phút/KH/năm, SAIFI: 4,89 lần/KH/năm, MAIFI: 12,65 lần/KH/năm.

- Chỉ tiêu độ tin cậy cung cấp điện lưới điện phân phối: SAIDI: 258 phút/KH/năm, SAIFI: 3,03 lần/KH/năm, MAIFI: 1,66 lần/KH/năm.

c) Các chỉ tiêu quản trị - tổ chức

- NSLĐ theo sản lượng điện thương phẩm $\geq 5,15$ triệu kWh/lao động;
- NSLĐ theo khách hàng sử dụng điện ≥ 520 khách hàng/lao động;

d) Các chỉ tiêu tài chính

- Đảm bảo cân bằng tài chính hoạt động sản xuất kinh doanh điện và sản xuất kinh doanh khác có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

- Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận vượt mức KH EVN giao;
- Đảm bảo và duy trì hệ số tín nhiệm quốc tế ở mức độ BB+/ổn định hoặc cao hơn.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Thương phẩm	Tỷ kWh	116,75
2	Thương phẩm tăng trưởng cao	Tỷ kWh	119,80
3	Tổng doanh thu SXKD	Tỷ đồng	246.500
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.098
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	910,89
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	Không giao kế hoạch
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	24.983

Ghi chú: Số liệu mục (3,4,5) là số ước do hiện nay EVN chưa giao kế hoạch tài chính, lợi nhuận cho EVNNPC.

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm 2026

2.1. Mục tiêu công tác ĐTXD năm 2026

- Phấn đấu hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch khởi công - đóng điện các dự án năm 2026 EVN giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả các công trình, cụ thể:

- + Hoàn thành khởi công 81 dự án 220kV-110kV.

- + Hoàn thành đóng điện 90 dự án lưới điện 220kV - 110kV.

- Hoàn thành đúng tiến độ các dự án lưới điện trung hạ áp giao.

- Thực hiện tốt các giải pháp Tối ưu hoá chi phí trong ĐTXD.

- Triển khai đúng kế hoạch các dự án ODA theo hiệp định vay vốn.

- Hoàn thành nhiệm vụ Chuyển đổi số lĩnh vực ĐTXD.

2.2. Kế hoạch vốn đầu tư năm 2026

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Kế hoạch vốn	Giá trị
1	Trả nợ gốc và lãi vay	7.420
2	Góp vốn, hoàn trả lưới điện	180
3	Đầu tư thuần	17.383
Tổng cộng		24.983

Ghi chú: Giá trị được EVN giao cho EVNNPC tại quyết định số 1795/QĐ-EVN ngày 25/12/2025.

Các chỉ tiêu đầu tư xây dựng:

- Đầu tư xây dựng năm 2026 với tổng giá trị 24.983 tỷ đồng. Trong đó: Đầu tư thuần 17.383 tỷ đồng; Trả nợ gốc và lãi vay 7.420 tỷ đồng và hoàn trả lưới điện 180 tỷ đồng;
- Hoàn thành khởi công 81 dự án, đóng điện 90 dự án lưới điện 220kV – 110kV.